

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN – TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 96/2023/TLST-HNGD ngày 19/10/2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Vũ Mạnh Đ**, sinh năm 1987; Trú tại: **Thôn T, xã H, huyện H, TP ..**

- Bà **Vũ Thị Cẩm V**, sinh năm: 1987; Trú tại: **Tổ C, phường M, quận N, TP ..**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông **Vũ Mạnh Đ** và bà **Vũ Thị Cẩm V** thuận tình ly hôn.

[2] Về quan hệ con chung: Ông **Đà bà V1** xác định vợ chồng có con chung là **Vũ Quỳnh H**, sinh năm 2017.

Ông **Đ** bà **V** thỏa thuận giao con chung là **Vũ Quỳnh H**, sinh năm 2017 cho bà **Vũ Thị Cẩm V** được trực tiếp nuôi dưỡng. Ông **Vũ Mạnh Đ** cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000đồng/tháng đến khi con đủ 18 tuổi.

[3] Về tài sản chung: Không có.

[4] Về nợ chung: Không có.

[5] Lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000 đồng các đương sự tự nguyện chịu.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông **Vũ Mạnh Đ** và bà **Vũ Thị Cẩm V** thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Ly hôn, thống nhất giao con **Vũ Quỳnh H**, sinh năm 2017 cho bà **Vũ Thị Cẩm V** trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông **Vũ Mạnh Đ** cấp dưỡng nuôi con chung 5.000.000đồng/tháng kể từ ngày 30 tháng 10 năm 2023 đến khi con đủ 18 tuổi.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của các đương sự đối với con chung được thực hiện theo quy định của pháp luật. Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm 300.000đ, mỗi người tự nguyện chịu 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001618 ngày 19 tháng 10 năm 2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q. Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THADS Q. Ngũ Hành Sơn;
- UBND phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thế Tài